TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 381/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị **Hồ Thị U,** sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: ấp PL, xã PT, huyện PT, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* anh **Nguyễn Văn Phong,** sinh năm 1976.

Địa chỉ cư trú: ấp PL, xã PT, huyện PT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hồ Thị U và anh Nguyễn Văn Phong.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hồ Thị U và anh Nguyễn Văn Phong có 02 con chung tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 13/01/2005 tất cả đã trưởng thành, không thường trường hợp cấp dưỡng và chị U cùng anh Phong không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị U nộp 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị U đã nộp theo biên lai thu số 0010849 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị U.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã PT, huyện PT (GCNKH số 33 quyển 01/2007 ngày 20/7/2007);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

Trần Hoàng Phú